

Số: /KH-UBND

Hà Quảng, ngày tháng 01 năm 2022

## **KẾ HOẠCH**

### **Thực hiện Đề án "Xây dựng xã hội học tập, giai đoạn 2021 - 2030" trên địa bàn huyện Hà Quảng**

Thực hiện Kế hoạch số 3727/KH-UBND ngày 31/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về Đề án "Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030" trên địa bàn tỉnh Cao Bằng, Ủy ban nhân dân (UBND) huyện Hà Quảng xây dựng Kế hoạch thực hiện Đề án "Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030" trên địa bàn huyện Hà Quảng với những nội dung như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

##### **1. Mục đích**

- Tiếp tục xây dựng xã hội học tập dựa trên nền tảng phát triển đồng thời, gắn kết và liên thông giữa giáo dục chính quy với giáo dục thường xuyên, liên thông giữa các cấp học, trình độ đào tạo; vận dụng mọi hình thức giáo dục, đào tạo tiên tiến, hiệu quả phù hợp với mục tiêu giáo dục.

- Ứng dụng công nghệ số và dạy học trực tuyến trong tổ chức các hoạt động giảng dạy và học tập góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ sở giáo dục và đào tạo đáp ứng nhu cầu của xã hội.

- Mọi công dân có trách nhiệm và quyền lợi được học tập thường xuyên, học tập suốt đời, tận dụng mọi cơ hội học tập để trở thành công dân số, công dân học tập toàn cầu.

- Duy trì và phát huy truyền thống hiếu học của gia đình, dòng họ và cộng đồng; xây dựng môi trường học tập suốt đời tại nơi làm việc đáp ứng yêu cầu về năng suất, hiệu quả, chuẩn mực đạo đức tác phong văn hóa nghề nghiệp.

##### **2. Yêu cầu**

- Các cơ quan nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội nghề nghiệp, các tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, cộng đồng dân cư và dòng họ, gia đình có trách nhiệm tạo các cơ hội học tập công bằng và điều kiện thuận lợi để mọi người trong xã hội được tham gia học tập, nhất là các đối tượng chính sách, người dân tộc thiểu số thuộc vùng sâu, vùng xa, biên giới, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, người bị thiệt thòi, yếu thế trong xã hội.

- Việc thực hiện Kế hoạch bảo đảm tính thiết thực, hiệu quả, linh hoạt, sáng tạo, phù hợp với điều kiện thực tế của cơ quan, tổ chức, địa phương, đơn vị; có sự phối hợp tích cực, đồng bộ, thống nhất giữa các cấp, ngành trong triển khai thực hiện.

#### **II. MỤC TIÊU**

##### **1. Mục tiêu chung**

Tiếp tục và tạo chuyển biến cơ bản trong xây dựng xã hội học tập bảo

đảm đến năm 2030 mọi người dân đều có cơ hội bình đẳng trong việc tiếp cận hệ thống giáo dục mở, đa dạng, linh hoạt, liên thông, hiện đại với nhiều mô hình, phương thức và trình độ đào tạo, góp phần đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và hội nhập quốc tế.

## **2. Mục tiêu cụ thể**

### **a) Mục tiêu đến năm 2025**

- Xóa mù chữ và phổ cập giáo dục:
  - + 85% trở lên các xã, thị trấn đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2. Huyện duy trì, giữ vững phổ cập xóa mù chữ mức độ 1 (chi tiết phụ lục 1);
  - + 100% các xã, thị trấn hoàn thành phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo. Huyện nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi (chi tiết phụ lục 2);
  - + 100% các xã, thị trấn duy trì và nâng cao chất lượng đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3. Huyện duy trì, giữ vững phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3 (chi tiết phụ lục 3);
  - + 90% trở lên các xã, thị trấn đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 2 trở lên, trong đó có 60% các xã, thị trấn đạt chuẩn mức độ 3. Huyện phấn đấu đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 2 (chi tiết phụ lục 4).
- Về năng lực cơ bản và trình độ người dân:
  - + 50% số người trong độ tuổi lao động được trang bị năng lực thông tin;
  - + 50% số người trong độ tuổi lao động được trang bị kỹ năng sống;
  - + 23% dân số từ 15 tuổi trở lên được đào tạo trình độ chuyên môn kỹ thuật, trong đó có 11% dân số có trình độ đại học trở lên.
- Hiệu quả hoạt động các cơ sở giáo dục:
  - + 60% các cơ sở giáo dục phổ thông, Trung tâm GDNN-GDTX triển khai hoạt động quản lý, giảng dạy và học tập trên môi trường số;
  - + 70% các trung tâm học tập cộng đồng ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, tổ chức hoạt động giáo dục.
- Xây dựng các mô hình học tập trong xã hội:
  - + 40% công dân đạt danh hiệu công dân học tập theo tiêu chí do cơ quan có thẩm quyền ban hành;
  - + Huyện phấn đấu được công nhận danh hiệu huyện học tập.

### **b) Mục tiêu đến năm 2030**

- Xóa mù chữ và phổ cập giáo dục:
  - + 100% các xã, thị trấn đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2. Huyện duy trì, nâng cao kết quả đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2 (chi tiết phụ lục 1);
  - + 100% các xã, thị trấn duy trì phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo. Huyện hoàn thành phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ mẫu giáo (chi tiết phụ lục 2);

+ Huyện duy trì và nâng cao chất lượng đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3 (chi tiết phụ lục 3);

+ 95% trở lên các xã, thị trấn đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 2 trở lên, trong đó có 70% các xã, thị trấn đạt chuẩn mức độ 3. Huyện duy trì, nâng cao chất lượng đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 2 (chi tiết phụ lục 4).

- Về năng lực cơ bản và trình độ người dân:

+ 70% số người trong độ tuổi lao động được trang bị năng lực thông tin;

+ 70% số người trong độ tuổi lao động được trang bị kỹ năng sống;

+ 30% dân số từ 15 tuổi trở lên được đào tạo trình độ chuyên môn, kỹ thuật, trong đó có 14% dân số có trình độ đại học trở lên.

- Hiệu quả hoạt động các cơ sở giáo dục:

+ 80% các cơ sở giáo dục phổ thông, Trung tâm GDNN-GDTX triển khai hoạt động quản lý, giảng dạy và học tập trên môi trường số;

+ 90% các trung tâm học tập cộng đồng ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, tổ chức hoạt động giáo dục.

- Xây dựng các mô hình học tập trong xã hội:

+ 60% công dân đạt danh hiệu công dân học tập;

+ Huyện duy trì được công nhận danh hiệu huyện học tập.

### **III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

#### **1. Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức về xây dựng xã hội học tập**

a) Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các ngành, các cấp và các tầng lớp nhân dân trong thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về sự nghiệp đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo (GD&ĐT); tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức cho mọi người dân và toàn xã hội về ý nghĩa, tầm quan trọng học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập trong nền kinh tế số, xã hội số thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, trong các cơ sở giáo dục, cơ quan, doanh nghiệp, khu dân cư; thông qua các cuộc họp, hội nghị, hội thảo, mạng Internet.

b) Tổ chức hiệu quả Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời, Ngày sách và văn hóa đọc Việt Nam.

c) Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của mỗi người dân, các cấp chính quyền, các tổ chức xã hội, các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức xã hội - nghề nghiệp về tầm quan trọng của việc học tập suốt đời và xây dựng XHHT trong giai đoạn phát triển mới của đất nước.

Xác định xây dựng xã hội học tập là nhiệm vụ của toàn Đảng, toàn dân theo tinh thần Kết luận số 49-KL/TW ngày 10/5/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị 11-CT/TW ngày 13/4/2007 của Bộ Chính trị khóa X về "Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập".

d) Nhân rộng, lan tỏa và phát huy hiệu quả của các mô hình học tập: "Gia đình học tập", "Dòng họ học tập", "Cộng đồng học tập", "Đơn vị học tập" với những nội dung, tiêu chí cụ thể, thiết thực. Gắn kết chặt chẽ phong trào "Xây dựng xã hội học tập" với cuộc vận động "Nông thôn mới, đô thị văn minh", đưa thành tiêu chuẩn, định kỳ bình xét, tổng kết đánh giá, biểu dương khen thưởng kịp thời.

đ) Biểu dương, tôn vinh, khen thưởng các gương điển hình tiên tiến, nhân rộng mô hình tốt, cách làm hay, sáng kiến có giá trị trong phong trào khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập.

e) Tranh thủ sự ủng hộ, tham gia của các già làng, trưởng thôn, các chức sắc tôn giáo; những cán bộ, trí thức nghỉ hưu; những người có uy tín trong cộng đồng, dòng họ... để làm công tác tuyên truyền.

## **2. Đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức các hoạt động học tập suốt đời**

a) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số nhằm nâng cao năng lực hoạt động của các cơ sở giáo dục phổ thông, các thiết chế văn hóa:

- Cơ sở giáo dục phổ thông: Triển khai hoạt động quản lý, giảng dạy và học tập trên môi trường số; ứng dụng công nghệ số và dạy học trực tuyến trong tổ chức các hoạt động giảng dạy và học tập đảm bảo thích ứng với điều kiện thực tế, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ sở giáo dục, đáp ứng nhu cầu học tập của xã hội;

- Các thiết chế văn hóa: Đổi mới phương thức, mô hình hoạt động và cung ứng sản phẩm, dịch vụ hỗ trợ học tập trên nền tảng công nghệ số; tăng cường hợp tác trong tạo lập và chia sẻ thông tin, dữ liệu giữa các thiết chế văn hóa và các cơ sở giáo dục, cơ quan, tổ chức hỗ trợ người dân học tập suốt đời.

b) Tổ chức biên soạn và phát hành bản tin, các tài liệu tuyên truyền về xây dựng xã hội học tập; đăng tải trên nền tảng công nghệ số của các mạng xã hội có nhiều người dùng tại Việt Nam.

## **3. Đẩy mạnh hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng**

a) Tăng cường công tác phối hợp, liên kết giữa các ngành, tổ chức, đơn vị, cơ sở giáo dục, trung tâm học tập cộng đồng để tổ chức các chương trình đào tạo, bồi dưỡng thiết thực, hiệu quả gắn với phát triển kinh tế - xã hội của từng địa phương.

b) Tăng cường tổ chức các lớp phổ biến kiến thức, kỹ năng, chuyển giao công nghệ và xóa mù chữ gắn với dạy nghề truyền thống, dạy nghề ngắn hạn và phát triển cộng đồng.

c) Huy động có hiệu quả các nguồn lực từ cộng đồng và các tổ chức kinh tế - xã hội cho các hoạt động của trung tâm học tập cộng đồng phù hợp với điều kiện của địa phương và các quy định của pháp luật.

d) Nghiên cứu đổi mới mô hình trung tâm học tập cộng đồng hoạt động hiệu quả và tổ chức thí điểm để triển khai nhân rộng trong toàn huyện.

## **4. Tổ chức các phong trào, cuộc vận động để thúc đẩy học tập**

## **suốt đời**

a) Tăng cường vận động, khuyến khích mọi tầng lớp nhân dân xây dựng, duy trì thói quen tự học, ý thức học tập suốt đời phù hợp với điều kiện cụ thể của mỗi cá nhân.

b) Phát động các cuộc vận động, phong trào thi đua về công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập sâu rộng trong cả nước, gắn kết chặt chẽ và hiệu quả với các cuộc vận động, phong trào thi đua khác nhằm thúc đẩy việc học tập trong mọi gia đình, dòng họ, cộng đồng dân cư.

c) Huy động sự tham gia, phối hợp của các doanh nghiệp để triển khai hiệu quả các phong trào, hoạt động thúc đẩy tự học, học thường xuyên, tham gia học tập trên môi trường công nghệ cho công nhân, người lao động; hỗ trợ người lao động có điều kiện thuận lợi để học tập suốt đời.

d) Đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng và xây dựng mô hình công dân học tập theo Đề án được duyệt.

## **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

1. Kinh phí thực hiện Đề án từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

2. Hàng năm, căn cứ nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch, các đơn vị liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn lập dự toán kinh phí thực hiện, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Huy động từ các nguồn tài trợ, đóng góp của các tổ chức, doanh nghiệp và các nguồn tài trợ hợp pháp khác.

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN KẾ HOẠCH**

### **1. Trách nhiệm chung**

Các phòng, ban, ngành, đoàn thể; các tổ chức chính trị - xã hội; tổ chức xã hội - nghề nghiệp; UBND các xã, thị trấn và các đơn vị liên quan có trách nhiệm:

- Căn cứ vào nội dung Kế hoạch này và chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, rà soát xây dựng kế hoạch của cơ quan, đơn vị mình và cụ thể hóa, phân kỳ thực hiện nhiệm vụ trong kế hoạch hàng năm;

- Triển khai thực hiện kế hoạch lồng ghép với các kế hoạch, đề án, dự án, các chương trình mục tiêu có liên quan đang triển khai thực hiện ở từng đơn vị;

- Tuyên truyền, phổ biến rộng rãi và chỉ đạo các đơn vị trực thuộc có trách nhiệm cung ứng các chương trình học tập cho mọi tầng lớp nhân dân về các lĩnh vực theo chức năng, nhiệm vụ của từng phòng, ngành;

- Căn cứ nguồn kinh phí được giao hàng năm, các đơn vị chủ động cân đối bố trí kinh phí để thực hiện nhiệm vụ theo Kế hoạch;

- Tuyên dương, khen thưởng các đơn vị và cá nhân có nhiều thành tích trong công tác xây dựng XHHT; xây dựng các mô hình học tập và xét tặng các danh hiệu cá nhân, tập thể học tập;

- Đưa nội dung xây dựng XHHT vào các chương trình, kế hoạch hoạt

động, thi đua hàng năm và từng giai đoạn; xây dựng bộ phận làm đầu mối quản lý về học tập suốt đời, xây dựng XHHT;

- Định kỳ gửi báo cáo kết quả tổ chức thực hiện của đơn vị theo hướng dẫn của Phòng giáo dục và Đào tạo vào tháng 12 hàng năm.

## **2. Trách nhiệm cụ thể**

### **2.1. Phòng Giáo dục và Đào tạo**

- Là cơ quan thường trực, giúp Ủy ban nhân dân huyện tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này; chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành, tổ chức đoàn thể liên quan điều phối và hướng dẫn tổ chức thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp của Kế hoạch;

- Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án hàng năm và từng giai đoạn phù hợp với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của huyện; thành lập, kiện toàn Ban Chỉ đạo xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030;

- Chủ trì, phối hợp với Hội Khuyến học huyện triển khai thực hiện bộ chỉ số đánh giá việc thực hiện xây dựng xã hội học tập trên cơ sở bộ chỉ số khung năng lực thông tin phục vụ học tập suốt đời cho công dân; tiêu chí công nhận huyện học tập của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Tổ chức các hoạt động nghiên cứu, học tập kinh nghiệm các mô hình về học tập suốt đời và xây dựng XHHT, phổ biến rộng rãi trong toàn huyện;

- Tổ chức kiểm tra, giám sát và đánh giá, tổng hợp hàng năm; tổ chức sơ kết vào năm 2025, tổng kết vào năm 2030 và đề xuất Ủy ban nhân dân huyện khen thưởng đối với tập thể, cá nhân tiêu biểu.

### **2.2. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội**

- Chủ trì phối hợp với các phòng, ban, ngành và các đơn vị liên quan xây dựng Kế hoạch đào tạo bổ sung, đào tạo kỹ năng nghề nghiệp mới cho người lao động; hỗ trợ học tập cho người bị thiệt thòi, yếu thế trong xã hội;

- Nhân rộng các mô hình đào tạo, đào tạo lại nghề nghiệp cho người lao động trong các doanh nghiệp; đào tạo nghề gắn với ngành nghề truyền thống, gắn với sản xuất, kinh doanh ở nông thôn, vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số và miền núi;

- Triển khai các chương trình, dự án, đề án hỗ trợ đào tạo, đào tạo lại cho các đối tượng: lao động nông thôn, người khuyết tật, người dân tộc thiểu số, phụ nữ, người hết tuổi lao động.

### **2.3. Phòng Văn hoá và Thông tin**

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành liên quan giúp Ủy ban nhân dân huyện xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “*Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ đến năm 2030*” trên địa bàn huyện theo hướng dẫn của cấp trên;

- Đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực làm việc trong các thiết chế văn hóa - thể thao phục vụ nhu cầu học tập suốt đời của người dân đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số.

#### **2.4. Trung tâm Văn hóa và Truyền thông**

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành liên quan giúp Ủy ban nhân dân huyện xây dựng Kế hoạch thực hiện Đề án “*Xây dựng kho học liệu mở phục vụ tự học và học tập suốt đời trên hệ sinh thái truyền hình giáo dục Việt Nam*” trên địa bàn huyện Hà Quảng theo hướng dẫn của cấp trên.

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan liên quan xây dựng và triển khai kế hoạch truyền thông về xây dựng xã hội học tập;

- Chỉ đạo, định hướng, cung cấp thông tin cho các cơ quan báo chí và hệ thống cơ sở thông tin, tuyên truyền về quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của kế hoạch;

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành mở rộng danh mục, đối tượng được hỗ trợ cung cấp dịch vụ viễn thông công ích đến năm 2030; đảm bảo các mục tiêu, chỉ tiêu của Kế hoạch theo từng giai đoạn đối với nội dung: người trong độ tuổi lao động được trang bị năng lực thông tin.

- Tăng cường tuyên truyền về các nội dung và kết quả xây dựng XHHT, xây dựng các phóng sự, chuyên đề bài viết về những tấm gương tiêu biểu trong công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập, các mô hình học tập tiêu biểu, gương những người lớn tự học thành công, qua đó vận động người dân học tập thường xuyên, học tập suốt đời. Biên soạn và phát hành bản tin, các tài liệu tuyên truyền về xây dựng xã hội học tập;

#### **2.5. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

- Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc Phòng tăng cường mở lớp tập huấn cho người dân tại địa phương về lĩnh vực nông, lâm, ngư nghiệp;

- Hỗ trợ báo cáo viên, tài liệu cho các trung tâm học tập cộng đồng tổ chức các lớp về nông lâm, ngư nghiệp và phát triển nông thôn.

#### **2.6. Phòng Nội vụ**

Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành và UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức (lồng ghép thực hiện theo Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức hàng năm của huyện) nhằm thực hiện đạt hiệu quả các nội dung có liên quan về xây dựng xã hội học tập theo Kế hoạch này.

#### **2.7. Phòng Tài chính - Kế hoạch**

- Tổ chức thẩm định dự toán theo nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

- Căn cứ khả năng cân đối của ngân sách địa phương, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định bố trí kinh phí thực hiện nhiệm vụ theo Kế hoạch được phê duyệt;

#### **2.8. Phòng Tài nguyên và Môi trường**

- Chủ trì biên soạn các tài liệu tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về thích ứng với biến đổi khí hậu; bảo tồn đa dạng sinh học; sử dụng hiệu quả tài nguyên và bảo vệ môi trường;

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành và UBND các xã, thị trấn tổ

chức tập huấn nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân về thích ứng với biến đổi khí hậu; bảo tồn đa dạng sinh học; sử dụng hiệu quả tài nguyên và bảo vệ môi trường.

### **2.9. Các đồn Biên phòng trên địa bàn huyện**

- Phối hợp với UBND các xã, thị trấn đẩy mạnh tuyên truyền về công tác khuyến học, khuyến tài, học tập thường xuyên, học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập cho người dân ở khu vực biên giới; tăng cường công tác tuyên truyền huy động trẻ đến trường, giảm tỷ lệ học sinh bỏ học; tham gia làm công tác giáo dục, phối hợp tổ chức các xóa mù chữ và giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ trên địa bàn biên giới; tuyên truyền vận động người lớn, nhất là người dân tộc thiểu số và phụ nữ chưa biết chữ tham gia các lớp xóa mù chữ và giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ;

- Nâng cao trình độ, năng lực ngoại ngữ và tiếng dân tộc thiểu số cho cán bộ, chiến sĩ nơi công tác;

- Tiếp tục triển khai có chất lượng và hiệu quả Chương trình "*Nâng bước em đến trường*"; Mô hình "Con nuôi đồn Biên phòng".

### **2.10. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn**

- Xây dựng kế hoạch thực hiện hàng năm và từng giai đoạn; tổ chức thực hiện Kế hoạch phù hợp với chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; kiện toàn ban chỉ đạo xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021- 2030; xây dựng cơ chế phối hợp giữa các ngành, các tổ chức, doanh nghiệp trong quá trình xây dựng xã hội học tập;

- Cân đối, bố trí ngân sách địa phương và huy động các nguồn kinh phí hợp pháp khác để đảm bảo cho việc triển khai thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ trong Kế hoạch;

- Xây dựng và phát triển các mô hình học tập, ngành nghề đào tạo, các nghề đặc thù cần học tập suốt đời đáp ứng nhu cầu xã hội và phù hợp quy hoạch của địa phương đến năm 2030;

- Xây dựng kế hoạch củng cố, phát triển các trung tâm học tập cộng đồng hoạt động có hiệu quả, bền vững;

- Theo dõi, đôn đốc, tổ chức kiểm tra giám sát việc thực hiện Kế hoạch tại địa phương; định kỳ 6 tháng, hàng năm báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch gửi Phòng Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân huyện.

## **3. Đề nghị các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, nghề nghiệp**

### **3.1. Ban Tuyên giáo Huyện ủy**

Phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo, các phòng, ban, ngành trong triển khai thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án, nhất là trong việc tuyên truyền, định hướng phát triển, gắn với các trương trình, đề án khác liên quan. Phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo kiểm tra, giám sát việc thực hiện Đề án.

### **3.2. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện**

Phát động các cuộc vận động, phong trào thi đua về công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập sâu rộng trong toàn huyện, gắn kết chặt chẽ



và hiệu quả với các cuộc vận động, phong trào thi đua khác. Phối hợp với các đơn vị liên quan tham gia giám sát, phản biện xã hội việc triển khai thực hiện Kế hoạch.

### **3.3. Liên đoàn Lao động huyện**

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan đẩy mạnh các hoạt động phát triển nghề nghiệp cho người lao động; tuyên truyền, vận động, động viên, khuyến khích công nhân, người lao động trong doanh nghiệp học tập nâng cao trình độ, kỹ năng nghề;

- Chủ trì xây dựng Kế hoạch thực hiện Đề án “*Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong công nhân lao động tại các doanh nghiệp đến năm 2030*”;

- Chỉ đạo các cấp công đoàn hướng dẫn, hỗ trợ công đoàn cơ sở trong các doanh nghiệp vận động người sử dụng lao động tạo điều kiện về thời gian, vật chất, thành lập quỹ khuyến học, khuyến tài hỗ trợ công nhân, người lao động học tập nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp và hỗ trợ con công nhân, người lao động hiếu học có hoàn cảnh khó khăn;

- Phối hợp với các phòng, ban, ngành đơn vị liên quan đẩy mạnh các hoạt động phát triển nghề nghiệp cho người lao động; tuyên truyền, vận động, động viên, khuyến khích công nhân, người lao động trong doanh nghiệp học tập nâng cao trình độ, kỹ năng nghề; đảm bảo các mục tiêu, chỉ tiêu của Kế hoạch theo từng giai đoạn ở các nội dung: số người trong độ tuổi lao động được trang bị kỹ năng sống.

### **3.4. Huyện Đoàn thanh niên**

Chủ trì, tổ chức phối hợp, lồng ghép các hoạt động tuyên truyền về học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập thông qua các phong trào hành động cách mạng của thanh niên, các phong trào thi đua học tập, nghiên cứu khoa học, lao động sáng tạo trong thanh niên; vận động gây quỹ hỗ trợ thanh niên có hoàn cảnh khó khăn tham gia học tập.

### **3.5. Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện**

Phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo tham gia tuyên truyền Kế hoạch, lồng ghép các hoạt động tuyên truyền về xây dựng xã hội học tập trong phong trào “Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc”; vận động, tuyên truyền phụ nữ và trẻ em gái ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, biên giới chưa biết chữ tham gia học các lớp xóa mù chữ.

### **3.6. Hội Khuyến học huyện**

- Phối hợp với các tổ chức, các lực lượng xã hội trong việc tổ chức tuyên truyền, vận động người dân tích cực học tập thường xuyên, học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập thông qua hệ thống mạng lưới hội khuyến học các cấp;

- Phối hợp với Phòng GD&ĐT đẩy mạnh và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các TTHTCĐ;

- Chủ trì thực hiện đánh giá các mô hình học tập: "Công dân học tập", "Gia đình học tập", "Dòng họ học tập", "Cộng đồng học tập" (cấp bản/tổ dân

phổ) và Đơn vị học tập;

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành liên quan xây dựng Kế hoạch thực hiện Đề án “*Đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng giai đoạn 2021 - 2030*”, Đề án “*Xây dựng mô hình công dân học tập giai đoạn 2021 - 2030*” trên địa bàn huyện Hà Quảng.

### **3.7. Hội Cựu chiến binh, Hội Nông dân, Hội Người cao tuổi**

- Hướng dẫn các cấp hội phối hợp tổ chức các hoạt động khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập theo tinh thần xã hội hoá giáo dục; huy động hội viên tham gia chuyển giao công nghệ, hỗ trợ hoạt động khởi nghiệp, phổ biến kiến thức cho người dân;

- Phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai nhiệm vụ và giải pháp xây dựng xã hội học tập phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của Hội.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030” trên địa bàn huyện Hà Quảng. Trong quá trình tổ chức, thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị các đơn vị liên quan, UBND các xã, thị trấn báo cáo Ủy ban nhân dân huyện (Qua Phòng Giáo dục và Đào tạo) để được hướng dẫn thực hiện./.

#### **Nơi nhận:**

- Sở GD&ĐT;
- TT Huyện ủy, TT HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị, tổ chức Hội liên quan;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, GD&ĐT (Thị, Thuận)

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thị Phương**

**Phụ lục**  
**DANH MỤC CÁC KẾ HOẠCH THÀNH PHẦN**

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng 01 năm 2022 của UBND huyện Hà Quảng)

STT	Tên Kế hoạch thành phần	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Cấp trình	Thời gian hoàn thành
01	Kế hoạch thực hiện Đề án “Đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng, đơn vị giai đoạn 2021-2030” trên địa bàn huyện Hà Quảng	Hội Khuyến học huyện	Các đơn vị liên quan, UBND các xã, thị trấn	UBND huyện	Trong thời gian 3 tháng (sau khi Đề án được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt ban hành).
02	Kế hoạch thực hiện Đề án “Xây dựng mô hình công dân học tập giai đoạn 2021- 2030” trên địa bàn huyện Hà Quảng	Hội Khuyến học huyện	Các đơn vị liên quan, UBND các xã, thị trấn	UBND huyện	Trong thời gian 3 tháng (sau khi Đề án được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt ban hành).
03	Kế hoạch thực hiện Đề án “Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong công nhân lao động tại các doanh nghiệp đến năm 2030” trên địa bàn huyện Hà Quảng	Liên đoàn Lao động huyện	Các đơn vị liên quan, UBND các xã, thị trấn	UBND huyện	Trong thời gian 3 tháng (sau khi Đề án được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt ban hành).
04	Kế hoạch thực hiện Đề án “Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ đến năm 2030” trên địa bàn huyện Hà Quảng	Phòng Văn hóa và Thông tin	Các đơn vị liên quan, UBND các xã, thị trấn	UBND huyện	Trong thời gian 3 tháng (sau khi Đề án được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt ban hành).
05	Kế hoạch thực hiện Đề án “Xây dựng kho học liệu mở phục vụ tự học và học tập suốt đời trên hệ sinh thái truyền hình giáo dục Việt Nam” trên địa bàn huyện Hà Quảng	Trung tâm Văn hóa và Truyền thông	Các đơn vị liên quan, UBND các xã, thị trấn	UBND huyện	Trong thời gian 3 tháng (sau khi Đề án được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt ban hành)

**Phụ lục 1**

**BIỂU KẾT QUẢ VÀ ĐỀ XUẤT MỤC TIÊU VỀ XÓA MÙ CHỮ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN  
“XÂY DỰNG XÃ HỘI HỌC TẬP GIAI ĐOẠN 2021 - 2030” TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN HÀ QUẢNG**  
(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND, ngày /01/2022 của Ủy ban nhân dân huyện Hà Quảng)

STT	Tên đơn vị (xã/thị trấn)	Kết quả XMC đạt được năm 2020		Đề xuất đạt chuẩn XMC mức độ theo giai đoạn			
				2021-2025		2026-2030	
		MĐ1	MĐ2	MĐ1	MĐ2	MĐ1	MĐ2
1	Cải Viên		X		X		X
2	Cần Nông	X			X		X
3	Cần Yên		X		X		X
4	Hồng Sỹ		X		X		X
5	Lũng Nặm		X		X		X
6	Lương Can		X		X		X
7	Lương Thông	X		X			X
8	Mã Ba		X		X		X
9	Ngọc Đào		X		X		X
10	Ngọc Động		X		X		X
11	Nội Thôn		X		X		X
12	Quý Quân		X		X		X
13	Sóc Hà		X		X		X
14	Thanh Long	X			X		X
15	Thị trấn Thông Nông		X		X		X
16	Thượng Thôn	X		X			X

17	Tổng Cột		x		x		x
18	Trường Hà		x		x		x
19	Xuân Hòa		x		x		x
20	Yên Sơn	x		x			x
21	Đa Thông	x			x		x
<b>Tổng toàn huyện</b>		6	15	3	18		21

**Ghi chú:** MĐ - Mức độ; XMC - Xóa mù chữ.

## Phụ lục 2

**BIỂU KẾT QUẢ VÀ ĐỀ XUẤT MỤC TIÊU VỀ PHÓ CẬP GIÁO DỤC MẦM NON CHO TRẺ EM MẪU GIÁO  
THỰC HIỆN ĐỀ ÁN "XÂY DỰNG XÃ HỘI HỌC TẬP GIAI ĐOẠN 2021 - 2030" TRÊN ĐỊA BÀN  
HUYỆN HÀ QUẢNG**

*(Kèm theo Kế hoạch số: KH-UBND, ngày /01/2022 của Ủy ban nhân dân huyện Hà Quảng)*

STT	Tên đơn vị (xã/thị trấn)	Kết quả PCGDMN cho trẻ em mẫu giáo đạt được năm 2020									Đề xuất đạt chuẩn theo giai đoạn			
		Trẻ em 3 tuổi			Trẻ em 4 tuổi			Trẻ em 5 tuổi			2021-2025		2026-2030	
		Đạt	KĐ	Đánh giá	Đạt	KĐ	Đánh giá	Đạt	KĐ	Đánh giá	Đạt	KĐ	Đạt	KĐ
1	Cải Viên	x			x			x			x		x	
2	Cần Nông		x	KĐ	x			x			x		x	
3	Cần Yên	x			x			x			x		x	
4	Hồng Sỹ	x			x			x			x		x	
5	Lũng Nặm	x			x			x			x		x	
6	Lương Can	x			x			x			x		x	
7	Lương Thông	x	x	KĐ	x			x			x		x	
8	Mã Ba	x			x			x			x		x	
9	Ngọc Đào	x			x			x			x		x	
10	Ngọc Động	x			x			x			x		x	
11	Nội Thôn	x			x			x			x		x	
12	Quý Quân	x			x			x			x		x	
13	Sóc Hà	x			x			x			x		x	
14	Thanh Long	x			x			x			x		x	
15	Thị trấn Thông Nông	x			x			x			x		x	

16	Thượng Thôn		x	KĐ	x			x			x		x	
17	Tổng Cột	x			x			x			x		x	
18	Trường Hà	x			x			x			x		x	
19	Xuân Hòa	x			x			x			x		x	
20	Yên Sơn	x			x			x			x		x	
21	Đa Thông	x			x			x			x		x	
<b>Tổng toàn huyện</b>		<b>18</b>	<b>3</b>	<b>KĐ</b>	<b>21</b>			<b>21</b>			<b>21</b>		<b>21</b>	

**Ghi chú:** PCGDMN - Phổ cập giáo dục mầm non; KĐ - Không đạt.

## Phụ lục 3

**BIỂU KẾT QUẢ VÀ ĐỀ XUẤT MỤC TIÊU VỀ PHỔ CẬP GIÁO DỤC TIỂU HỌC THỰC HIỆN ĐỀ ÁN  
"XÂY DỰNG XÃ HỘI HỌC TẬP GIAI ĐOẠN 2021 - 2030" TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN HÀ QUẢNG**  
(Kèm theo Kế hoạch số: KH-UBND, ngày /01/2022 của Ủy ban nhân dân huyện Hà Quảng)

STT	Tên đơn vị (xã/thị trấn)	Đề xuất đạt chuẩn PCGDTH mức độ theo giai đoạn					
		2021-2025			2026-2030		
		MĐ1	MĐ2	MĐ3	MĐ1	MĐ2	MĐ3
1	Cải Viên			X			X
2	Cần Nông			X			X
3	Cần Yên			X			X
4	Hồng Sỹ			X			X
5	Lũng Nặm			X			X
6	Lương Can			X			X
7	Lương Thông			X			X
8	Mã Ba			X			X
9	Ngọc Đào			X			X
10	Ngọc Động			X			X
11	Nội Thôn			X			X
12	Quý Quân			X			X
13	Sóc Hà			X			X
14	Thanh Long			X			X
15	Thị trấn Thông Nông			X			X
16	Thượng Thôn			X			X
17	Tổng Cột			X			X
18	Trường Hà			X			X
19	Xuân Hòa			X			X



20	Yên Sơn			x			x
21	Đa Thông			x			x
<b>Tổng toàn huyện</b>				<b>21</b>			<b>21</b>

**Ghi chú:** PCGDTH - Phổ cập giáo dục tiểu học; MĐ - Mức độ.

## Phụ lục 4

**BIỂU KẾT QUẢ VÀ ĐỀ XUẤT MỤC TIÊU VỀ PHỒ CẬP GIÁO DỤC TRUNG HỌC CƠ SỞ THỰC HIỆN  
ĐỀ ÁN "XÂY DỰNG XÃ HỘI HỌC TẬP GIAI ĐOẠN 2021 - 2030" TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN HÀ QUẢNG**  
(Kèm theo Kế hoạch số: KH-UBND, ngày /01/2022 của Ủy ban nhân dân huyện Hà Quảng)

STT	Tên đơn vị (xã/thị trấn)	Kết quả PCGD THCS đạt được năm 2020			Đề xuất đạt chuẩn PCGD THCS mức độ theo giai đoạn					
					2021-2025			2026-2030		
		MĐ1	MĐ2	MĐ3	MĐ1	MĐ2	MĐ3	MĐ1	MĐ2	MĐ3
1	Cải Viên			x			x			x
2	Cần Nông	x				x			x	
3	Cần Yên			x			x			x
4	Hồng Sỹ		x				x			x
5	Lũng Nặm			x			x			x
6	Lương Can			x			x			x
7	Lương Thông	x				x			x	
8	Mã Ba		x			x				x
9	Ngọc Đào			x			x			x
10	Ngọc Động		x			x				x
11	Nội Thôn			x			x			x
12	Quý Quân		x			x			x	
13	Sóc Hà		x				x			x
14	Thanh Long		x				x			x
15	Thị trấn Thông Nông			x			x			x
16	Thượng Thôn	x				x			x	
17	Tổng Cột			x			x			x
18	Trường Hà			x			x			x

19	Xuân Hòa			x			x			x
20	Yên Sơn	x			x			x		
21	Đa Thông	x				x			x	
<b>Tổng toàn huyện</b>		<b>5</b>	<b>6</b>	<b>10</b>	<b>1</b>	<b>7</b>	<b>13</b>	<b>1</b>	<b>5</b>	<b>15</b>

**Ghi chú:** PCGD THCS - Phổ cập giáo dục trung học cơ sở; MĐ - Mức độ

